

Dàn ý phân tích bài thơ Tự Tình 2

Dàn ý phân tích bài thơ Tự Tình 2 mẫu 1

1. Mở bài

- Giới thiệu tác giả Hồ Xuân Hương và bài thơ Tự tình 2:

Hồ Xuân Hương được mệnh danh là “Bà Chúa Thơ Nôm”,...

Tự tình II nằm trong chùm thơ Tự tình gồm 3 bài của Hồ Xuân Hương.

2. Thân bài

a. 2 câu đầu

Thời gian: đêm khuya, vắng vẻ, tĩnh lặng.

Không gian: tiếng trống dồn canh, nữ thi sĩ lẻ loi, đơn chiếc một mình.

Âm thanh: “văng vẳng”: lấy động tả tĩnh nhằm nhấn mạnh sự tĩnh lặng của đêm khuya.

“Tro”: từ tượng hình mạnh mẽ diễn tả nỗi cô đơn, lẻ bóng pha chút cay đắng của người phụ nữ lẻ loi trong chính tình cảm của mình với một trái tim khao khát yêu thương.

b. 2 câu tiếp

“say lại tỉnh” trong nỗi buồn, nỗi cô đơn ấy người phụ nữ đã tìm đến chén rượu để giải sầu nhưng rượu không những không làm cho bà say mà còn khiến cho bà thêm tỉnh táo hơn, sự bất hạnh của cuộc đời lại hiện ra rõ nét hơn.

“Vầng trăng bóng xế khuyết chưa tròn”: Mượn hình ảnh ánh trăng để nói về chuyện tình cảm còn dang dở, chưa được trọn vẹn của mình.

→ Con người chơi vơi giữa một thế giới mênh mông hoang vắng - bất lực trước nỗi cô đơn trơ trọi của chính mình.

c. 2 câu tiếp

Động từ mạnh “xiên ngang, đâm toạc”: mạnh mẽ pha chút ngang ngược, độc lập → khát vọng “nổi loạn”: phá tung đập đổ tất cả những trói buộc đang đè nặng lên thân phận mình.

“rêu từng đám, đá mấy hòn” ít ỏi nhỏ nhoei trên nền không gian rộng lớn mênh mông của chân mây mặt đất.

→ Nghệ thuật đảo ngữ diễn tả cá tính mạnh mẽ của tác giả trước số phận lẻ loi đơn chiếc của mình.

d. 2 câu cuối

“Ngán” tâm trạng chán chường.

“xuân đi xuân lại lại”: sự tuần hoàn của tự nhiên nhưng trong bối cảnh cô đơn của tác giả, sự tuần hoàn, trôi chảy này dường như thêm trở nên vô nghĩa. “Xuân” cũng chính là tuổi trẻ của nữ thi sĩ đang trôi đi lững lờ, khao khát tình yêu nhưng không có được tình yêu.

“Mảnh tình san sẻ tí con con”: mối tình duyên nhỏ bé của riêng mình nhưng phải san sẻ với người khác khiến cho mảnh tình ấy càng thêm nhỏ bé chẳng còn đáng bao nhiêu để sưởi ấm trái tim thi sĩ.

→ Nỗi bất hạnh, buồn sầu của thi sĩ đồng thời thể hiện niềm khát khao hạnh phúc trong tình yêu.

e. Khái quát chung

Nội dung: thể hiện tâm trạng vừa đau buồn, vừa phẫn uất trước duyên phận, gắng gượng vươn lên nhưng vẫn rơi vào bi kịch của nữ thi sĩ.

Nghệ thuật: đảo ngữ, sử dụng từ ngữ táo bạo,...

3. Kết bài

Khẳng định lại giá trị của tác phẩm.

Dàn ý phân tích bài thơ Tự Tình 2 mẫu 2

I: Mở bài

Cách 1: Giới thiệu tác giả – dẫn dắt vào tác phẩm (VD: Có thể nói Hồ Xuân Hương là một trong hai nhà thơ nữ nổi tiếng nhất của nền thơ trung đại Việt Nam. Bà không chỉ chiếm giữ vị trí bà chúa thơ Nôm mà còn là một đỉnh cao của của trào lưu nhân đạo thời kì này. Hầu hết sáng tác của bà tập trung tái hiện số phận nhiều cay đắng đau khổ của người phụ nữ trong XHPK. Bà đã cất lên tiếng nói đồng cảm trân trọng họ với tư cách một người trong cuộc. Tiêu biểu cho cảm hứng nhân đạo ấy là bài thơ Tự tình II.)

Cách 2: Giới thiệu đề tài người phụ nữ - liệt kê những tác giả tác phẩm tiêu biểu (vd như Nguyễn Dữ, Nguyễn Du..) - nhấn mạnh đóng góp riêng của Hồ Xuân Hương với chùm thơ Tự tình - trong đó bài Tự tình II để lại nhiều sâu sắc....

II: Thân bài

Giải thích nhan đề Tự tình:

1, Câu 1: Câu thơ mở ra với khoảng thời gian không gian đặc biệt;

Đêm khuya: lúc nửa đêm về sáng, khi vạn vật chìm trong bóng tối

Trên nền không gian ấy nổi bật âm thanh tiếng trống điểm canh

“văng vẳng” từ láy tượng thanh - những âm thanh nhỏ từ xa vọng đến - càng gợi cái im vắng của không gian (lấy động tả tĩnh)

“dồn” đối lập tương phản - âm thanh dồn dập gấp gáp như hồi thúc, dội vào lòng người.

2, Câu 2

Cấu trúc đảo ngữ đc nhà thơ sử dụng để nhấn mạnh:

cảm giác lẻ loi trơ chọi

nổi bề bàng tro chèn

“Cái hồng nhan” cụm từ ngữ mang sắc thái trái ngược

“cái” suông sã

“hồng nhan” trang trọng

"Vội nước non" gợi cốt cách cứng cỏi, tư thế kiêu hãnh của người phụ nữ cô đơn buồn tủi..

3, Hai câu 3, 4

Người phụ nữ lẻ loi cô độc ấy muốn kiếm tìm cho tâm hồn mình một điểm tựa nhưng không thể

Chén rượu: nổi cô đơn buồn tủi chồng chất – phải tìm đến chén rượu – mong có sự khuây khoả...nhưng kết cục "say lại tỉnh" – lúc tỉnh ra thì nổi cô đơn buồn tủi lại càng trĩu nặng

Hướng đến vàng trăng mong tìm thấy một người bạn tri ân giữa đất trời nhưng: mảnh trăng khuyết mỏng manh

lại còn bóng xế – đang tà đang lặn – càng thêm mờ nhạt xa vời

→ Con người chới với giữa một thế giới mênh mông hoang vắng - bất lực trước nổi cô đơn tro trọi của chính mình.

4, Hai câu 5, 6

Nhưng người phụ nữ đó không hề đắm chìm trong tuyệt vọng mà cất lên tiếng nói bi phẫn – tràn đầy tinh thần phản kháng

Tác giả đã sử dụng các yếu tố tương phản để gợi lên thân phận người phụ nữ xưa

“rêu từng đám; đá mấy hòn” – ít ỏi nhỏ nhoe trên nền không gian rộng lớn mênh mông của chân mây mặt đất

Ăn dụn cho thân phận lẻ loi cô đơn của chủ thể trữ tình

Nhưng người phụ nữ này đã không chịu khuất phục – trái lại dũng cảm đấu tranh – tinh thần phản kháng mạnh mẽ quyết liệt

tinh thần ấy được diễn tả bằng câu trúc đảo ngữ với những động từ mang sắc thái mạnh “xiên ngang; đâm toạc”...

khát vọng “nổi loạn”: phá tung đập đổ tất cả những trói buộc đang đè nặng lên thân phận mình...

5, Hai câu cuối

Tiềm ẩn trong tâm hồn người phụ nữ ấy là niềm khát khao được hạnh phúc

Câu 1:

“ngán” – tâm sự chán trường, bất mãn

xuân đi: tuổi trẻ của con người cứ trôi qua – thời gian không chờ đợi

xuân lại lại: vòng tuần hoàn của thời gian vô tận - sự trở trêu: cứ mỗi mùa xuân đến cũng là lúc tuổi xuân của con người mất đi, quy luật khắc nghiệt của tạo hoá.

→ Bộc lộ ý thức của con người về bản thân mình với tư cách cá nhân – có ý thức về giá trị của tuổi thanh xuân và sự sống.

Câu 2: Đời người hữu hạn, tuổi xuân ngắn ngủi mà cơ hội có hạnh phúc lại quá mong manh

"mảnh tình": chút tình cảm nhỏ nhoi – lại còn phải san sẻ – cuối cùng chỉ còn là "tí con con" – chút nhỏ nhoi không đáng kể

câu thơ in đậm dấu ấn tâm trạng nhà thơ – Hồ Xuân Hương là người phụ nữ xinh đẹp tài hoa – nhưng lỡ làng duyên phận – từng chịu cảnh làm lẽ – thậm thía hơn ai hết nổi cay đắng bề bồng hờn tủi của cảnh ngộ mảnh tình san sẻ...

→ Ẩn sâu trong những dòng thơ này là niềm khát khao hạnh phúc tình yêu – một tình yêu nồng thắm, một hạnh phúc trọn vẹn đủ đầy.

III: Kết bài

Bày tỏ một cách chân thành sâu sắc những tâm tư tình cảm, tác giả đã cất lên tiếng nói đồng cảm sâu sắc với thân phận người phụ nữ...đồng thời nhà thơ thể hiện tinh thần phản kháng mạnh mẽ và khát vọng hạnh phúc tha thiết -> tràn đầy giá trị nhân đạo.

Bài thơ cũng tiêu biểu cho phong cách thơ Nôm của HXH

ngôn từ hình ảnh bình dị dân dã mà giàu sức gợi

thể thơ Đường luật được Việt hoá

Dàn ý phân tích bài thơ Tự Tình 2 mẫu 3

I. Mở bài

Trình bày những nét tiêu biểu về nữ sĩ Hồ Xuân Hương: Nữ sĩ được mệnh danh: “Bà chúa thơ Nôm” với rất nhiều những bài thơ thể hiện sự trân trọng vẻ đẹp và niềm cảm thông, thương xót cho số phận những người phụ nữ.

Giới thiệu bài thơ Tự tình II: Đây là một trong số 3 bài thơ trong chùm thơ Tự tình thể hiện nỗi niềm buồn tủi trước cảnh ngộ lỡ làng.

II. Thân bài

1. Hai câu đề: Nỗi niềm buồn tủi, chán chường

• Câu 1: Thể hiện qua việc tái hiện bối cảnh:

- Thời gian: Đêm khuya, trống canh dồn – nhịp gấp gáp, liên hồi của tiếng trống thể hiện bước đi thời gian gấp gáp, vội vã ⇒ Con người chất chứa nỗi niềm, bất an

- Không gian: “văng vẳng”: lấy động tả tĩnh ⇒ không gian rộng lớn nhưng tĩnh vắng

⇒ Con người trở nên nhỏ bé, lạc lõng, cô đơn

• Câu 2: Diễn tả trực tiếp nỗi buồn tủi bằng cách sử dụng từ ngữ gây ấn tượng mạnh:

- Từ “trơ” được nhấn mạnh: nỗi đau, hoàn cảnh “trơ trọi”, tủi hờn, đồng thời thể hiện bản lĩnh thách thức, đối đầu với những bất công ngang trái.

- Cái hồng nhan: Kết hợp từ lạ thể hiện sự rẻ rúng

⇒ Hai vế đối lập: “cái hồng nhan” đối với “với nước non”

⇒ Bị kịch người phụ nữ trong xã hội

2. Hai câu thực: Diễn tả rõ nét hơn tình cảnh lẻ loi và nỗi niềm buồn tủi

• Câu 3: Hình ảnh người phụ nữ cô đơn trong đêm khuya vắng lặng với bao xót xa

- Chén rượu hương đưa: Tình cảnh lẻ loi, mượn rượu để giải sầu

- Say lại tỉnh: vòng luẩn quẩn không lối thoát, cuộc rượu say rồi tỉnh cũng như cuộc tình vương vít cũng nhanh tan, để lại sự rã rời

⇒ Vòng luẩn quẩn ấy gợi cảm nhận duyên tình đã trở thành trò đùa của số phận

• Câu 4: Nỗi chán chường, đau đớn ê chề

- Hình tượng thơ chứa hai lần bị kịch:

Vàng trắng bóng xế: Trăng đã sắp tàn ⇒ tuổi xuân đã trôi qua

Khuyết chưa tròn: Nhân duyên chưa trọn vẹn, chưa tìm được hạnh phúc viên mãn, tròn đầy ⇒ sự muộn màng dở dang của con người

- Nghệ thuật đối → tô đậm thêm nỗi sầu đơn lẻ của người muộn màng lỡ dở

⇒ Niềm mong mỏi thoát khỏi hoàn cảnh thực tại nhưng không tìm được lối thoát.

3. Hai câu luận: Nỗi niềm phẫn uất, sự phản kháng của Xuân Hương

- Cảnh thiên nhiên qua cảm nhận của người mang niềm phần uất và bộc lộ cá tính:

Rêu: sự vật yếu ớt, hèn mọn mà cũng không chịu mềm yếu

Đá: im lìm nhưng nay phải rắn chắc hơn, phải nhọn hoắt lên để “đâm toạc chân mây”

Động từ mạnh xiên, đâm kết hợp với bổ ngữ ngang, toạc: thể hiện sự bướng bỉnh, ngang ngạnh

Nghệ thuật đối, đảo ngữ ⇒ Sự phản kháng mạnh mẽ dữ dội, quyết liệt

⇒ Sức sống đang bị nén xuống đã bắt đầu bật lên mạnh mẽ vô cùng

⇒ Sự phản kháng của thiên nhiên hay cũng chính là sự phản kháng của con người

4. Hai câu kết: Quay trở lại với tâm trạng chán trường, buồn tủi

• Câu 7:

- Ngán: chán ngán, ngán ngẫm

- Xuân đi xuân lại lại: Từ “xuân” mang hai ý nghĩa, vừa là mùa xuân, đồng thời cũng là tuổi xuân

⇒ Mùa xuân đi rồi trở lại theo nhịp tuần hoàn còn tuổi xuân của con người cứ qua đi mà không bao giờ trở lại ⇒ chua chát, chán ngán.

• Câu 8:

- Mảnh tình: Tình yêu không trọn vẹn

- Mảnh tình san sẻ: Càng làm tăng thêm nỗi chua xót ngậm ngùi, mảnh tình vốn đã không được trọn vẹn nhưng ở đây còn phải san sẻ

- Tí con con: tí và con con đều là hai tính từ chỉ sự nhỏ bé, đặt hai tính từ này cạnh nhau càng làm tăng sự nhỏ bé, hèn mọn

⇒ Mạnh tình vốn đã không được trọn vẹn nay lại phải san sẻ ra để cuối cùng trở thành tí con con

⇒ Số phận éo le, ngang trái của người phụ nữ trong xã hội phong kiến, phải chịu thân phận làm lẽ

5. Nghệ thuật

Ngôn ngữ thơ điêu luyện, bộc lộ được tài năng và phong cách của tác giả: Sử dụng từ ngữ, hình ảnh giàu sức tạo hình, giàu giá trị biểu cảm, đa nghĩa

Thủ pháp nghệ thuật đảo ngữ: câu hỏi 2, câu 5 và câu 6

Sử dụng động từ mạnh: xiên ngang, đâm toạc.

III. Kết bài

Khẳng định lại những nét đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm

Thông qua bài thơ thể hiện giá trị hiện thực và bộc lộ tấm lòng nhân đạo sâu sắc của một nhà thơ “phụ nữ viết về phụ nữ”

Dàn ý phân tích bài thơ Tự Tình 2 mẫu 4

1. Mở bài

Hồ Xuân Hương là nhà văn nổi tiếng của dân tộc Việt Nam, bà có rất nhiều tác phẩm nổi tiếng trong đó tác phẩm Tự Tình là một trong những tác phẩm hay, để lại nhiều cảm xúc cho người đọc.

2. Thân bài

Mở đầu bài thơ tác giả đã nói đến khung cảnh và không gian nhân vật trữ tình đang đứng đó là lúc đêm khuya, mọi vật đang chìm trong giấc mộng, con người đang say nồng trong cơn say.

Không gian là tiếng trống canh dồn, lúc nửa đêm, mọi vật như đang chìm vào bóng đêm, vắng vắng, tiếng trống, trong không gian tĩnh mịch đó còn có tiếng trống làm lay động thêm âm thanh của tác phẩm.

Trong không gian đó nhân vật đó có các tâm trạng: lẻ loi trơ trọi, bẽ bàng, trơ cái hồng nhan... Những cảm xúc đó bộc lộ sâu sắc qua khổ thơ 1, người phụ nữ đó đang cô đơn, lạc lõng trong không gian mênh mông, rộng lớn, cảnh vật và con người nơi đây đang chơi vơi trong những cảm xúc mênh mang.

Nỗi buồn đó là người con gái phải tìm đến rượu, say lại tỉnh, nỗi cô đơn đó ngày càng trĩu nặng trong không gian rộng mở và ngày càng làm cho con người vắng vắng những nỗi buồn cô đơn.

Con người đang cô đơn, lạc lõng trước không gian, mênh mông của những nỗi cô đơn, trơ trọi, trước không gian mênh mông, ở đó có nhiều sự chênh vênh trong cuộc sống.

Qua đây nói đến thân phận nhỏ bé của người phụ nữ cũ, số phận cô đơn, lạc lõng, tác giả đang dùng những yếu tố tương phản để nói lên thân phận của người phụ nữ, nhỏ bé, cô đơn và đang tuyệt vọng chìm trong nỗi sâu thẳm trong tâm hồn người phụ nữ.

+hân phận của người phụ nữ nhỏ bé, cô đơn, lạc lõng trước cảnh không gian rộng lớn của không gian rừng núi.

Qua đây cũng muốn nói đến sự mạnh mẽ, vượt qua biết bao nhiêu khó khăn, nỗi cô đơn, trống vắng trong tâm hồn. Qua đó nói lên khát vọng của người phụ nữ.

Hai câu cuối nói lên khát khao hạnh phúc của người phụ nữ, ở đó nói lên thời gian ngắn ngủi của tuổi thanh xuân, những người phụ nữ vẫn mong ước hạnh phúc

3. Kết bài

Tác phẩm đã nói lên tâm trạng buồn cô đơn của người phụ nữ, nhưng thể hiện được khát khao mãnh liệt của người phụ nữ mong ước hạnh phúc, thể hiện những khát khao cháy bỏng của con người.

Dàn ý phân tích bài thơ Tự Tình 2 mẫu 5

1. Mở Bài

Giới thiệu tác giả Hồ Xuân Hương và bài thơ "Tự tình" (bài II)

"Bà Chúa Thơ Nôm" - Hồ Xuân Hương là một nhà thơ phụ nữ viết về phụ nữ, thơ của bà chính là tiếng nói thương cảm đối với số phận người phụ nữ, đồng thời đó còn là sự khẳng định đề cao vẻ đẹp và khát vọng của họ.

Bài thơ "Tự tình" (bài II) nằm trong chùm thơ "Tự tình" của bà là một trong những sáng tác mà ở đó ta cảm nhận được tâm trạng buồn tủi, phần uất trước duyên phận éo le và khát vọng sống, khát vọng hạnh phúc ở Hồ Xuân Hương.

2. Thân Bài

- Phân tích bốn câu thơ đầu để thấy được hoàn cảnh và tâm trạng của nhà thơ:

Không gian đêm khuya tĩnh mịch gợi nỗi cô đơn, muộn phiền

Phận hồng nhan vẫn còn tro tro, chỉ có mình ta với nước non, đó là sự cô đơn, lẻ bóng.

- Phân tích hình tượng thiên nhiên trong câu thơ 5 - 6 để thấy được tâm trạng và thái độ của nhà thơ trước số phận:

"Xiên ngang, đâm toạc" là sự phẫn uất và phản kháng của nhà thơ đối với cuộc đời, số phận của mình.

Từng lời thơ nghe có vẻ đầy căm phẫn nhưng sâu xa ta lại thấy sự chua chát, cam chịu và chấp nhận của nhà thơ.

- Phân tích tâm sự của nhà thơ trong hai câu thơ kết:

Nhắc đến mùa xuân là nhớ về tuổi xuân của mình, nữ thi sĩ ngán ngẩm bởi mùa xuân qua đi rồi mùa xuân lại đến nhưng tuổi xuân mà qua thì là hết hẵn.

Lời thơ như lời tâm sự của nhà thơ về chính tình duyên và số phận của mình, nỗi lòng của nhà thơ thể hiện sự khát khao có được hạnh phúc

3. Kết Bài

Khẳng định giá trị bài thơ: Bài thơ nói lên bi kịch duyên phận của nhà thơ, đồng thời cho thấy khát vọng sống, khát vọng hạnh phúc của nhà thơ.

Mời bạn đọc cùng tham khảo <https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-11>

**vndoc**